

Điều 3. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban hành chính tỉnh Vĩnh phúc chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 22 tháng 3 năm 1958

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN KẾ TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 163-TTg ngày 28-3-1958 hợp nhất bệnh viện Hồng thập tự Liên-xô và bệnh viện B «303» thành một bệnh viện, lấy tên là bệnh viện Hữu nghị Việt-Xô trực thuộc Bộ Y tế.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định thư ký kết giữa đại diện Chính phủ Liên bang Cộng hòa Xã hội Xô viết và đại diện Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hòa tại Hà nội ngày 28 tháng 1 năm 1958 về việc chuyển giao bệnh viện Hồng thập tự Liên-xô cho Chính phủ nước Việt-nam dân chủ cộng hòa;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Y tế và ông Chủ tịch Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay hợp nhất bệnh viện Hồng thập tự Liên-xô và bệnh viện B «303» thành một bệnh viện lấy tên là bệnh viện Hữu nghị Việt-Xô trực thuộc Bộ Y tế.

Điều 2. — Bệnh viện Hữu nghị Việt-Xô có nhiệm vụ chữa bệnh cho cán bộ xếp từ bậc 10 trở lên ở thang lương hành chính 17 bậc và cán bộ xếp vào các bậc tương đương ở các thang lương khác. Đối với cán bộ khác thì bộ Y tế sẽ quy định những trường hợp đặc biệt có thể được chữa bệnh ở bệnh viện này.

Điều 3. — Ông Bộ trưởng Bộ Y tế sẽ quy định chi tiết thi hành nghị định này.

Điều 4. — Ông Bộ trưởng Bộ Y tế và ông Chủ tịch Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội ngày 28 tháng 3 năm 1958

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHAN KẾ TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 167-TTg ngày 31-3-1958 ban hành chính sách khuyến khích chăn nuôi gia súc.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nông lâm;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về thức ăn cho nhân dân, về trâu bò cày, kéo và phân bón cho sản xuất nông nghiệp, về nguyên liệu cho công nghiệp, nay ban hành 7 chính sách khuyến khích chăn nuôi gia súc kèm theo nghị định này.

Điều 2. — Các Bộ Nông lâm, Tài chính, Thương nghiệp, Tư pháp, Ngân hàng quốc gia Việt-nam quy định các chi tiết thi hành 7 chính sách nói trên.

Điều 3. — Các ông Bộ trưởng Bộ Nông lâm, Bộ trưởng Bộ, Tài chính, Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp, Bộ trưởng Bộ Tư Pháp và Tổng giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 31 tháng 3 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ,

PHẠM VĂN ĐỒNG

CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH CHĂN NUÔI GIA SÚC

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về thức ăn cho nhân dân, về trâu bò cày, kéo và phân bón cho sản xuất nông nghiệp, về nguyên liệu cho công nghiệp, Chính phủ ban hành 7 chính sách khuyến khích chăn nuôi gia súc sau đây:

I - Đảm bảo quyền sở hữu và sử dụng gia súc.

Quyền sở hữu và sử dụng gia súc của mọi tầng lớp nhân dân, của các dân tộc đều được tôn trọng và bảo hộ.

Các việc:

- mua, bán chính đáng gia súc,
 - thuê, mượn gia súc,
 - cho nuôi rẽ gia súc,
 - đổi công người lấy công trâu bò,
 - thuê mượn nhân công để chăn nuôi gia súc,
- đều được tự do và dựa trên nguyên tắc đôi bên cùng thỏa thuận.

II - Khuyến khích chăn nuôi đi đôi với tiết kiệm:

1) Chính phủ khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân, các tổ đổi công các hợp tác xã, các nông

trường v.v... phát triển việc chăn nuôi nhiều gia súc, nhất là *chăn nuôi gia súc sinh sản* (trâu, bò, ngựa, lợn, gà, vịt).

2) Đi đôi với việc khuyến khích phát triển chăn nuôi gia súc, phải thực hành tiết kiệm; tránh sử dụng quá sức, tránh mổ thịt những trâu, bò, ngựa còn khả năng sinh sản và cày, kéo, tránh mổ thịt quá nhiều.

III — Giải quyết vấn đề thức ăn cho gia súc no béo, khỏe mạnh, mau lớn, đẻ nhiều:

1) Để có đủ đồng cỏ, bãi cỏ dùng làm nơi chăn dắt và cắt cỏ cho trâu bò ăn, nhất là ở các vùng đồng bằng, Chính phủ chủ trương:

— Khôi phục và bảo vệ các đồng cỏ, bãi cỏ thiên nhiên.

— Khuyến khích việc gây thêm đồng cỏ và việc trồng cỏ.

— Từ nay những gò, đồng, bãi cỏ, bờ cỏ, đê cỏ, đường cỏ v.v... đều để dành làm nơi chăn dắt và cắt cỏ nuôi trâu bò; không được khai phá và trồng trọt bừa bãi. Nếu có những trường hợp cần thiết khai phá để trồng trọt thì phải do Ủy ban hành chính xã xét và quyết định.

2) Để bảo đảm có đủ thức ăn chăn nuôi nhiều gia súc, Chính phủ chủ trương trồng nhiều hoa màu, ngô, sắn, khoai lang kết hợp với việc giải quyết vấn đề lương thực nói chung. Ngoài ra, Chính phủ khuyến khích việc trồng những thứ rau, hẹ, khoai, củ khác dùng để nuôi tiểu gia súc.

3) Để có đủ thức ăn cho gia súc nhất là trong mùa đông và ở các vùng đồng chiêm v.v... Chính phủ khuyến khích nhân dân hết sức tiết kiệm, tránh lãng phí các thứ: rơm, rạ, cám, bã, các thứ phi vật trong việc chế biến và thu hoạch nông sản. Đặc biệt cần để dành rơm, rạ ưu tiên cho việc chăn nuôi trâu, bò; giảm bớt dùng rơm đun bếp.

4) Những người có sáng kiến, phát minh thức ăn và chế biến thức ăn cho gia súc đều được Chính phủ khuyến khích.

IV. — Khuyến khích chọn lọc và cải lương giống gia súc:

1) Để có những giống gia súc tốt, đẻ nhiều, to khỏe, mau lớn... Chính phủ khuyến khích nhân dân, các tổ đổi công, các hợp tác xã, các nông trường, chọn lọc các giống gia súc tốt để dần dần cải lương những giống trâu, bò, ngựa, lợn v.v...

Đặc biệt Chính phủ khuyến khích việc truyền các giống gia súc tốt từ vùng này qua vùng khác.

2) Những người nuôi được đực giống tốt (trâu, bò, ngựa, lợn) có quyền thu tiền truyền giống theo sự thỏa thuận giữa người thuê và người cho thuê đực giống. Cơ quan chuyên môn chăn nuôi của Chính phủ sẽ giúp đỡ, hướng dẫn kỹ thuật

chăm sóc những giống gia súc tốt mà nhân dân đã gây và nuôi được.

3) Các trại thí nghiệm, các trạm kỹ thuật chăn nuôi của Chính phủ có trách nhiệm nghiên cứu chọn lọc, nhập nội lai giống, gây giống và phổ biến các giống gia súc tốt.

Các nông trường quốc doanh chăn nuôi gia súc cũng có trách nhiệm chọn lọc, gây giống gia súc tốt để làm gương mẫu và sẽ truyền giống tốt cho nhân dân nuôi.

V. — Khuyến khích bảo vệ gia súc:

1) Chính phủ khuyến khích nhân dân, các tổ đổi công, các hợp tác xã, các nông trường làm kết ước chăn nuôi, thực hiện vệ sinh phòng bệnh và tích cực chống đói, chống rét, chống thú dữ để bảo vệ gia súc và phát triển sinh sản.

2) Chính phủ chủ trương tăng cường công tác thú y về mọi mặt để phòng và chống bệnh tật cho gia súc; đồng thời khuyến khích các nhà tây y, đông y, những người có kinh nghiệm đem hết tài năng, sáng kiến của mình để chữa bệnh cho gia súc.

3) Nhân dân, cán bộ, quân đội đều phải triệt để thi hành các luật lệ bài trừ dịch tễ và các thể lệ sát sinh gia súc do Chính phủ đã ban hành.

VI. — Các chính sách thuế, cho vay nhằm khuyến khích phát triển chăn nuôi gia súc:

1) Những ruộng đất trồng cỏ để nuôi trâu bò và những ao hồ chuyên thả rau, hẹ dùng làm thức ăn nuôi gia súc đều được miễn thuế nông nghiệp.

Những đất chuyên trồng hoa màu của các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và các nông trường để chăn nuôi gia súc cũng được miễn thuế nông nghiệp.

2) Gia đình nông dân chăn nuôi gia súc, không kê thu hoạch nhiều hay ít đều được tính nhân khẩu nông nghiệp; trừ những người chuyên nghiệp chăn nuôi như nuôi vịt đàn, ấp vịt lò v.v... suốt năm không tham gia sản xuất mùa màng thì không được tính nhân khẩu nông nghiệp.

3) Chính phủ khuyến khích mọi người bỏ vốn kinh doanh và cho vay, tương trợ lẫn nhau để phát triển chăn nuôi gia súc theo nguyên tắc có vay có trả, có vốn có lãi, do hai bên thỏa thuận.

4) Đối với các tổ chức chung vốn chăn nuôi sinh sản, còn thiếu vốn mà không tự giải quyết được thì Ngân hàng sẽ tùy theo khả năng, cho vay thêm để phát triển.

VII. — Khen thưởng, kỷ luật để khuyến khích và bảo vệ chăn nuôi gia súc:

1) Chính phủ sẽ khen thưởng bằng huân chương, bằng khen và hiện vật cho những cá nhân,

đơn vị, tổ chức chăn nuôi và những cán bộ, cơ quan nào có nhiều thành tích về mọi mặt trong việc phát triển chăn nuôi gia súc.

Những thành tích, sáng kiến trong việc chăn nuôi gia súc phải được coi trọng khi tổ chức bình bầu chiến sĩ lao động nông nghiệp.

2) Những cá nhân hoặc đơn vị, tổ chức nào không thi hành đúng các luật lệ phòng trừ dịch tễ, các thể lệ sát sinh, gây cản trở hoặc làm thiệt hại đến các kế hoạch phát triển chăn nuôi gia súc sẽ bị trừng phạt thích đáng theo pháp luật của Nhà nước.

Ban hành kèm theo nghị định số 167-TTg ngày 31-3-1958 của Thủ tướng phủ.

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 168-TTg ngày 31-3-1958 thành lập Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương, khu, thành và tỉnh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 449-TTg ngày 3-10-1957 thành lập Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương, khu, thành phố, tỉnh;

Theo đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương;

Theo nghị quyết của Hội đồng Chính phủ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương thay cho Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương.

Điều 2. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương có nhiệm vụ giúp Chính phủ:

— Nghiên cứu đường lối, phương châm chấn chỉnh tổ chức bộ máy Nhà nước từ trung ương đến xã;

— Quy định tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan Nhà nước;

— Xây dựng chính sách và kế hoạch điều chỉnh cán bộ;

— Xây dựng chính sách và kế hoạch giảm nhẹ biên chế chuyển người về sản xuất;

— Kiểm tra các cấp, các ngành trong việc thực hiện đường lối, phương châm, chính sách và kế hoạch nói trên.

Điều 3. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ. Chủ tịch Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương được tham dự Hội đồng Chính phủ mỗi khi Hội

đồng Chính phủ bàn về các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Ủy ban.

Điều 4. — Thành phần Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương gồm có:

- ông Lê đức Thọ, Ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng Lao động Việt-nam *Chủ tịch*
- ông Nguyễn-duy-Trinh, Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Thủ tướng phủ. *Ủy viên*
- ông Trần-hữu-Dực, Chủ nhiệm Văn phòng Nông lâm — Thủy lợi Thủ tướng phủ. *Ủy viên*
- ông Phạm-văn-Bạch, Thứ trưởng Thủ tướng phủ *Ủy viên*
- ông Tô-quang-Đầu, Thứ trưởng Bộ Nội vụ. *Ủy viên*
- ông Nguyễn-văn-Chi, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Thủ tướng phủ *Ủy viên*
- ông Lê-tất-Đắc, Giám đốc Vụ Cán bộ Bộ Nội vụ *Ủy viên*
- ông Lê-văn-Lương Phó Trưởng ban Tổ chức trung ương Đảng Lao động Việt-nam *Ủy viên*
- ông Vũ-Oanh, Ủy viên Ban Tổ chức trung ương Đảng Lao động Việt-nam *Ủy viên*

Ông Nguyễn-văn-Chi là Ủy viên thư ký.

Khi Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương họp bàn những vấn đề có liên quan tới các Bộ hay các Ban nào thì sẽ mời đại biểu của các Bộ, các Ban ấy dự.

Điều 5. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương thành lập một số tiểu ban giúp Ủy ban nghiên cứu về các vấn đề:

- Tổ chức và biên chế bộ máy;
- Chính sách và kế hoạch điều chỉnh cán bộ;
- Chuyển người về sản xuất.

Điều 6. — Giúp việc Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương có một văn phòng.

Điều 7. — Ở các khu Tự trị, các thành phố và các tỉnh, sẽ thành lập mỗi nơi một Ủy ban Kiện toàn tổ chức thay cho Ủy ban Điều chỉnh biên chế khu Tự trị, thành phố và tỉnh.

Điều 8. — Các Ủy ban Kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo công tác chấn chỉnh tổ chức, giảm nhẹ biên chế, điều chỉnh cán bộ, đưa người về sản xuất cho đúng với đường lối, phương châm, chính sách và kế hoạch của Chính phủ;
- Tuyên truyền, giáo dục cán bộ, nhân viên và nhân dân thi hành đúng chủ trương, chính sách

www.ThuVienLuat.com
09669925
84-8-3845 6684
Tel: 84-8-3845 6684
LawSoft